

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai tình hình mua sắm tài sản công năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚC HÀ

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

*Căn cứ tình hình mua sắm tài sản công năm 2022 của UBND xã Phúc Hà ;
Xét đề nghị của công chức văn phòng xã Phúc Hà .*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình mua sắm tài sản công năm 2022 của xã Phúc Hà (Theo các biểu mẫu kèm theo Quyết định này).

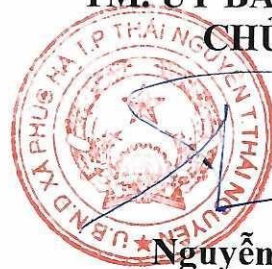
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức văn phòng - Thống kê; Công chức tài chính kế toán; Các bộ phận chuyên môn; Tập thể; Cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- MTTQ xã;
- Các ban ngành đoàn thể xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Nhật

Bộ, tỉnh: Tỉnh Thái Nguyên
 Cơ quan quản lý cấp trên: UBND Tp. Thái Nguyên
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Phúc Hà
 Mã đơn vị: T55046035
 Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước



CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2022

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mại thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mại (nếu có)		Chi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Đầu tư xây												
I	Trụ sở làm												
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố												
	Tài sản giao												
I	Trụ sở làm												
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố												
III	Tài sản di												
I	Trụ sở làm												
IV	Tài sản từ												
I	Trụ sở làm												
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố												

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND T.p.Thái Nguyên

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Phúc Hà

Mã đơn vị: TSS046035

Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước



CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP NĂM 2022

Stt	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Diện tích (m ²)	Giá trị quyền sử dụng đất theo số kê toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m ²)					Sử dụng khác	Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m ²)	Giá trị theo số kê toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng)					Sử dụng khác	Ghi chú		
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp							Sử dụng khác	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết								Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê				Liên doanh, liên kết
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1	Trụ sở làm									2017	2.000,00	5.742.523,70	3.444.365,72	1.500,00						500,00		
2	Nhà cai nghiện, công hàng rào trụ sở UBND xã Phúc Hà, Xã Thái Nguyên, Xã Phúc Hà, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên									2017	500,00	992.260,94	595.158,11							500,00		

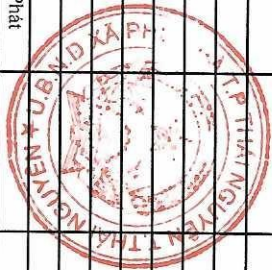
Bộ, tỉnh: Tỉnh Thái Nguyên
 Cơ quan quản lý cấp trên: UBND T.P. Thái Nguyên
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Phúc Hà
 Mã đơn vị: T55046035
 Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước



CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CÓ ĐỊNH KHÁC
NĂM 2022

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo số kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Mục đích sử dụng				
				Tổng cộng	Nguyên giá						Giá trị còn lại	12	13	14	15
					Trong đó	Nguồn ngân sách									
I	Ô tô		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
II	Tài sản cố định khác		45	1.988.460,00	1.965.470,00	22.990,00	1.640.140,00								
	Tài sản trên 500 triệu		1	1.535.172,00	1.535.172,00		1.535.172,00								
	Sân bê tông, nhà để xe, nhà vệ sinh trụ		1	1.535.172,00	1.535.172,00		1.535.172,00								
	Tài sản dưới 500 triệu		44	453.288,00	430.298,00	22.990,00	104.968,00								
1	Mua bộ máy vi tính phục vụ phòng CB	UBND xã Phúc	1	10.930,00	10.930,00		6.558,00								
2	Máy vi tính		1	7.900,00	7.900,00										
3	Mua máy tính phục vụ văn phòng	UBND xã Phúc	1	11.670,00	11.670,00		7.002,00								
4	Máy vi tính		1	11.890,00	11.890,00									X	
5	Máy vi tính		1	9.600,00	9.600,00										
6	Máy vi tính		1	11.264,00	11.264,00										
7	Máy vi tính		1	10.500,00	10.500,00										
8	Mua bộ máy vi tính phục vụ phòng phó	UBND xã Phúc	1	10.930,00	10.930,00		6.558,00								
9	Máy vi tính		1	11.290,00	11.290,00										
10	Mua bộ máy vi tính phục vụ phòng phó	UBND xã Phúc	1	10.930,00	10.930,00		6.558,00								
11	Máy vi tính		1	22.990,00		22.990,00									
12	Mua mới máy tính sách tay phòng chủ	UBND xã Phúc	1	14.890,00	14.890,00		5.956,00								
13	Máy vi tính sách tay	UBND xã Phúc	1	10.359,00	10.359,00										
14	Mua máy vi tính sách tay Dell	Văn phòng	1	14.990,00	14.990,00		5.996,00								
15	Máy in đa năng	UBND xã Phúc	1	7.800,00	7.800,00										
16	Máy quét		1	10.800,00	10.800,00										
17	Cây máy vi tính		1	5.840,00	5.840,00									X	
18	Cây máy vi tính		1	5.980,00	5.980,00									X	
19	Loa SIKW		1	5.670,00	5.670,00										
20	Máy phát điện TECNANO		1	7.350,00	7.350,00										
21	Tủ tài liệu		1	7.850,00	7.850,00									X	

22	Bàn ghế nội thất Đài Loan		1	12.550,00	12.550,00														
23	Bàn làm việc		1	5.830,00	5.830,00														
24	Bộ bàn ghế		1	5.720,00	5.720,00														
25	Bàn làm việc		1	5.830,00	5.830,00														
26	Bàn ghế nội thất Đài Loan		1	12.550,00	12.550,00														
27	Bàn làm việc		1	5.830,00	5.830,00														
28	Tủ tài liệu		1	7.480,00	7.480,00														
29	Bàn làm việc bộ phận một cửa		1	11.000,00	11.000,00														
30	Bàn họp, quầy hình xoắn Hòa Phát		1	17.500,00	17.500,00														
31	Bộ tài liệu, ghế xoay Hòa Phát		1	12.700,00	12.700,00														
32	Mua mới bộ máy vi tính, máy in phòng	Văn phòng	1	15.060,00	15.060,00			7.530,00											
33	Mua mới bộ bàn ghế tiếp khách, giá	UBND xã Phúc	1	16.000,00	16.000,00			8.000,00											
34	Máy in đa năng	Văn phòng	1	9.800,00	9.800,00			9.800,00											
35	Máy vi tính để bàn	Phòng Kế toán	1	9.950,00	9.950,00			9.950,00											
36	Mua mới bộ máy vi tính, máy in phòng	Văn phòng	1	15.060,00	15.060,00			15.060,00											
37	Mua mới bộ bàn ghế tiếp khách, giá	UBND xã Phúc	1	16.000,00	16.000,00			16.000,00											
38	Máy vi tính để bàn	UBND xã Phúc	1	9.870,00	9.870,00														
39	Máy vi tính	UBND xã Phúc	1	5.040,00	5.040,00														
40	Máy vi tính	UBND xã Phúc	1	7.705,00	7.705,00														
41	Máy vi tính	UBND xã Phúc	1	6.490,00	6.490,00														
42	Máy vi tính để bàn	UBND xã Phúc	1	9.450,00	9.450,00														
43	máy vi tính để bàn	UBND xã Phúc	1	9.450,00	9.450,00														
44	Phần mềm tài sản	Phòng Kế toán	1	5.000,00	5.000,00														
	Tổng		45	1.988.460,00	1.965.470,00	22.990,00	1.640.140,00												



Bộ, tỉnh: Tỉnh Thái Nguyên
 Cơ quan quản lý cấp trên: UBND TP. Thái Nguyên
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Phúc Hà
 Mã đơn vị: T55046035
 Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước



CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG CỘNG NĂM 2022

Stt	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo số sách kế toán (Nghìn)		Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền											Số tiền thu được từ xử lý tài			Chi phí xử lý tài sản	Ghi chú
		Nguyên giá	Nguyên giá	Nguyên ngân sách	Nguyên khác	Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác	Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17			
I	Đất																		
II	Nhà																		
II	Xe Ô tô																		
III	Tài sản cố định																		
	Tài sản cố nguyên																		
	Tài sản cố nguyên																		

Bộ, tỉnh: Tỉnh Thái Nguyên

Mẫu 09đ-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND T.p.Thái Nguyên
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Phúc Hà
Mã đơn vị: T55046035
Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước



CÔNG KHAI TÌNH HÌNH KHAI THÁC NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH TỪ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2022

Stt	Kinh doanh					Cho thuê					Liên doanh, liên kết						
	Tên tài sản	Số lượng / diện tích tài sản kinh doanh	Hình thức kinh doanh	Số tiền thu được từ việc kinh doanh trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng / diện tích tài sản cho thuê	Đơn giá thuê	Tên cơ quan, đơn vị, tổ chức thuê tài sản	Hợp đồng thuê tài sản, số..., ngày...	Thời hạn cho thuê từ... đến...	Số tiền thu được từ việc cho thuê tài sản trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng / diện tích tài sản liên doanh liên kết	Đối tác liên doanh / liên kết	Hình thức liên doanh, liên kết	Hợp đồng liên doanh, liên kết (số..., ngày...)	Thời hạn liên kết (từ... đến)	Số tiền thu được từ việc liên doanh, liên kết trong năm (Nghìn đồng)	
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
I	Nhà, đất																
II	Xe ô tô																
III	Tài sản																
Tổng		0		0	0	0,000				0,000	0					0,000	